TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/2023/QĐST - DS	*Trà C, ngày 23 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2023/TLST-DS, ngày 21 tháng 4 năm 2023. Về việc "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Thạch Thị Ng, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ô R, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn bà Thạch Thị Ng là ông Trầm Phú L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Chòm Ch, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh theo giấy ủy quyền ngày 29/6/2023.

- *Bị đơn:* Ông Trương Văn Ch, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp C, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Trầm Thị K, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp C, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trầm Thị K là ông Trương Văn Ch, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp C, xã Ngãi H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh theo giấy ủy quyền ngày 13/7/2023.

Ông Trương Quốc Bảo, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp C, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn bà Thạch Thị Ng là ông Trầm Phú L và bị đơn ông Trương Văn Ch, đồng thời ông cũng là người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trầm Thị K và ông Trương Quốc Bảo thỏa thuận thống nhất như sau:

Ông Trương Văn Ch, đồng thời ông cũng là người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trầm Thị K và ông Trương Quốc Bảo cũng đồng ý có trách nhiệm liên đới trả lại số tiền mà hộ gia đình ông chuyển nhượng đất cho bà Thạch Thị Ng với số tiền là 544.000.000đ *(Năm trăm bốn mươi bốn triệu đồng)*.

- Thời gian và phương thức trả: Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn bà Thạch Thị Ng là ông Trầm Phú L và bị đơn ông Trương Văn Ch, đồng thời ông cũng là người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trầm Thị K và ông Trương Quốc B tự nguyện thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Thạch Thị Ng phải chịu 6.440.000đ *(Sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Thạch Thị Ng đã nộp trước bằng 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0015288 ngày 21/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh thì bà Thạch Thị Ng còn phải nộp thêm 6.140.000đ *(Sáu triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng)* và nộp tại chi cục thị hành án dân sự huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

- Ông Trương Văn Ch phải chịu 2.146.666đ *(Hai triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng)*, tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng do ông Trương Văn Ch là người khuyết tật nặng và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Trầm Thị K phải chịu 2.146.666đ *(Hai triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Trương Quốc B phải chịu 2.146.666đ *(Hai triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Trà C;
-CCTHA huyện Trà C;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Kim Riêng